

Bản án số: 65 /2024/HS-ST

Ngày: 15 - 7 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản;

Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Giang

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Thanh Hải

2. Bà Hà Thị Dung

3. Bà Phan Thị Thúy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2024/TLST-HS, ngày 04 tháng 6 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57 ngày 01 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Quang V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác : Không; Sinh ngày 05 tháng 01 năm 1990 tại Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm D, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Họ tên bố Dương Quang C (đã chết); họ tên mẹ Nông Thị N; sinh 1966; Gia đình có 02 chị em bị cáo là con thứ 2; Vợ là Nguyễn Thị Thu H sinh 1992, có 01 con chung sinh 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam tạm công an tỉnh T. (Có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo do** Đoàn Luật sư tỉnh T **cử:** Luật sư Nguyễn Thị Kim T, Văn phòng L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T. (Có mặt).

*** Người chứng kiến:**

1. Vũ Văn H1; sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Trú tại: xóm phố Dầu, xã Tiên Hội, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

2. Bà Lê Thị Kim O; sinh năm 1964 (vắng mặt)

Trú tại: Tổ F phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

3. Nguyễn Văn T1; sinh năm 1983 (vắng mặt)

Trú tại: Số F hẻm B đường L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 09 tháng 01 năm 2024, Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tại khu vực xóm P, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang Dương Quang V, sinh năm 1990, HKTT và chỗ ở: xóm D, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Kiểm tra thu giữ: phía sau yên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, đen BKS 30K-9768 một thùng cát tông, bên trong có túi nilon màu đen, bên trong túi nilon có 04 bó miến và có 03 bánh hình hộp chữ nhật, có kích thước 15cm x 10cm x 2,5cm được bọc nhiều lớp nilon, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng V khai là ma túy Heroine, niêm phong ký hiệu **A**; thu tại túi quần bên phải V đang mặc 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung màu đen, số thuê bao 0833.668.101 và số 0702.095.263; 01 điện thoại NOKIA màu đen, bên trong không gắn số thuê bao được niêm phong ký hiệu C; thu tại túi quần phía sau V đang mặc số tiền 1.20.000đ. Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, đen BKS 30K-9768.

Cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Quang V tại xóm D, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng lấy mẫu gửi giám định, đối với số chất bột màu trắng thu giữ của Dương Quang V trong bì niêm phong ký hiệu **A**, kết quả như sau:

Bánh thứ nhất có khối lượng **348,454** gam, lấy 2,696 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì niêm phong A1, còn lại niêm phong ký hiệu A2 lưu kho.

Bánh thứ hai có khối lượng **349,653** gam, lấy 3,322 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì niêm phong A3, còn lại niêm phong ký hiệu A4 lưu kho.

Bánh thứ ba có khối lượng **347,759 gam**, lấy 1,195 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu bì niêm phong A5, còn lại niêm phong ký hiệu A6 lưu kho.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số: 206/KL-KTHS ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong bì niêm phong ký hiệu A1, A3, A5 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine (Heroin). Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là **1.045,866gam**.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của bị can như sau: Ngày 07/01/2024 có một người nam giới tự giới thiệu tên là T2 không rõ họ tên đệm và địa chỉ sử dụng nick T3 “Gái xinh” đặt vấn đề thuê Dương Quang V vận chuyển 03 bánh Heroine từ khu vực bến xe khách T đến khu vực cổng Công ty M thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, khi nào xong việc T2 sẽ trả tiền công cho V là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), V đồng ý. T2 thông báo cho V đến sáng ngày 09/01/2024 đến nhận thùng hàng bằng giấy cát tông bên trong có 03 bánh Heroine cất giấu lẫn cùng 04 bó miến tại bến xe khách T. T2 gửi số điện thoại 0981.278.585 của nhà xe khách Lê D đi tuyến Điện Biên - Thái Nguyên và số điện thoại 0886.893.028 của người nhận ma túy cho V để liên lạc. Đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 09/01/2024, V đi xuống bến xe khách T gặp xe khách Lê D nhận hàng thì được phụ xe chỉ dẫn vào quầy hàng số 01 trong bến xe để nhận. V đến quầy hàng số 01 và nhận được thùng giấy cát tông màu vàng, trên vỏ thùng có ghi số điện thoại của V, rồi chằng buộc lên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS: 30K7-9768 của V để vận chuyển đến điểm hẹn. Khi V đi đến khu vực xóm P, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì bị Tổ Công tác của Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như trên.

Bản Cáo trạng số 66/CT-VKSTN-P1, ngày 31/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Quang Vũ về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác đã thu thập được.

Phản luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Quang V về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”

Áp dụng theo điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật hình sự xử bị cáo tù chung thân.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ và vỏ bao mẫu: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo V, trả lại bị cáo V 01 điện thoại cũ đã qua sử dụng; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 120.000đ thu giữ của bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 05 đến 07 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người đúng tội. Luật sư nhất trí với mức hình phạt tù chung thân đối với bị cáo như quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo được tặng thưởng huân chương chiến sĩ vẻ vang, bị cáo không có tài sản riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư, không bổ sung nội dung nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp: Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên giữ nguyên quan điểm.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ, bị cáo người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của những người này, đại diện Viện kiểm sát tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt, việc xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của bị cáo của những người tham gia tố tụng khác, không trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do hám lời muốn kiếm tiền nhanh chóng nên ngày 09/01/2024, Dương Quang V đã sử dụng xe Wave Biển kiểm soát số: 30K-9768 vận chuyển thuê 03 bánh ma túy, loại Heroine với tổng khối lượng là **1.045,866 gam** cho người nam giới tên T2 với tiền công thỏa thuận là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) từ thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để giao cho người nam giới không rõ họ tên, địa chỉ. Khi V đi đến khu vực xóm P, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Quang V về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều luật:

Điều 250: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2...

3...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

b) Heroine...có khối lượng 100 gam trở lên”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng cấm đảm nhiệm chức vụ cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Xét hành vi phạm tội bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải, bố bị cáo là ông Dương Quang C được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự .

Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính từ việc vận chuyển ma túy nên cần phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án:

- Toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo và các vỏ bao mẫu được niêm phong cần tịch thu tiêu hủy theo đúng quy định.

- 01 chiếc điện thoại di động N1, số tiền 120.000 đồng thu giữ của bị cáo xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo quản lý sử dụng, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc điện Sam sung thu giữ của bị cáo xác định đây là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo xác định quyền sở hữu là của bị cáo, bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát có căn cứ chấp nhận, đề nghị của luật sư bào chữa Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án này, V Vận chuyển thuê cho người nam giới tên T2 không rõ họ, tên đệm và địa chỉ, để giao lại cho một người khác cũng không rõ họ, tên và địa chỉ. Do V không biết thông tin cụ thể về những người này nên Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Quang V phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự:

2.1. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Dương Quang V tù Chung thân, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2024.

2.2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 05 (Năm) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **A2** trên mép dán có chữ ký của Dương Quang V và thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Bên trong có chứa 345,76gam chất bột màu trắng nghi là Heroine, thu giữ của Dương Quang V ngày 09/01/2024 lưu kho theo quy định.

- 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **A4** trên mép dán có chữ ký của Dương Quang V và thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Bên trong có chứa 346,331gam chất bột màu trắng nghi là Heroine, thu giữ của Dương Quang V ngày 09/01/2024 lưu kho theo quy định.

- 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **A6** trên mép dán có chữ ký của Dương Quang V và thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Bên trong chứa 346,564gam chất bột màu trắng nghi là Heroine, thu giữ của Dương Quang V ngày 09/01/2024 lưu kho theo quy định.

- 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **A1** trên mép dán có chữ ký của Triệu Văn Đ, Trần Đức T4 và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS - Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 2,678gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói

- 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **A3** trên mép dán có chữ ký của Triệu Văn Đ, Trần Đức T4 và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS - Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 3,293gam mẫu A3 còn lại sau giám định và vỏ bao gói.

- 01 bì niêm phong theo quy định ký hiệu **A5** trên mép dán có chữ ký của Triệu Văn Đ, Trần Đức T4 và 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS - Công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Hoàn trả 1,167gam mẫu A5 còn lại sau giám định và vỏ bao gói.

- 01 hộp niêm phong theo quy định ký hiệu **A7** trên mép dán có chữ ký của Dương Quang V và thành phần tham gia niêm phong và 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Bên ngoài ghi: Bên trong chứa các vỏ bao gói thu giữ ban đầu.

- 01 hộp niêm phong theo quy định ký hiệu **B** trên mép dán có chữ ký của Dương Quang V và thành phần tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Bên trong chứa: 04 bó miến, 01 túi nilon màu đen, 01 vỏ hộp cát tông và 01 chiếc dây thun màu đen, lưu kho theo quy định.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ số seri 1: 353147114489265 trong bì niêm phong theo quy định ký hiệu **C** trên mép dán có chữ ký của Dương Quang V và thành phần tham gia niêm phong cùng 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

* Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG vỏ màu đen, đã cũ, số imei 1: 350246954887407 trong bì niêm phong theo quy định ký hiệu C trên mép dán có chữ ký của Dương Quang V và thành phần tham gia niêm phong cùng 03 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, số 88 ngày 17 tháng 5 năm 2024 giữa Công an tỉnh T với Cục THADS tỉnh T, Ủy nhiệm chi số 89 ngày 20/5/2024)*4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Bản